**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN**

**Chủ đề nhánh: Bé là ai.**

**Tuần 1: thực hiện từ 14/10 đến 20/10/2024**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **Hoạt động** | **Thứ hai** | | | **Thứ ba** | | **Thứ tư** | | **Thứ năm** | | **Thứ sáu** |
| **Thể dục sáng** | - Thể dục: Trẻ tập với bài hát “Nắng sớm”.  - Hô hấp: Gà gáy  - Tay – vai: đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên.  - Chân: giậm chân tại chỗ.  - Bụng – lườn: cúi về phía trước.  - Bật: bật tại chỗ. | | | | | | | | | |
| **Hoạt động học** | **KPKH**  Trò chuyện giới thiệu về bản thân của bé | | | **THỂ DỤC**  Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh | | **TẠO HÌNH**  Nặn vòng tặng bạn | | **LQVH**  Truyện “ Cậu bé mũi dài”. | | **LQVT**  Nhận biết được tay phải - tay trái của bản thân. |
| **Hoạt động góc** | **- Góc phân vai: Bán hàng**, **nấu ăn, bác sĩ.**  + Yêu cầu: Trẻ vào góc chơi, thể hiện được vai chơi.  + Chuẩn bị: Đồ chơi nấu ăn, gian bán hàng, đồ dùng bác sĩ…  + Tiến hành: Trẻ vào góc chơi cô quan sát hướng dẫn cho trẻ.  **- Góc xây dựng: Xây ngôi nhà của bé.**  + Yêu cầu: Trẻ biết dùng các viên gạch xây thành ngôi nhà, hàng rào xung quanh, hoa, cây,…  + Chuẩn bị: Đồ dùng xây dựng, gạch, hàng rào, cây nhựa…  + Tiến hành: Trẻ vào góc chơi xây theo sự hướng dẫn của cô.  **- Góc học tập: Tô tranh bạn trai, bạn gái.**  + Yêu cầu: Trẻ biết biết vào góc chơi. Biết tô màu và lựa chọn màu để tạo ra sản phẩm đẹp.  + Chuẩn bị: Tranh ảnh. Bút màu, bàn ghế.  + Tiến hành: Trẻ vào góc chơi cô quan sát hướng dẫn cho trẻ. **- Góc nghệ thuật: Hát múa bài hát về chủ đề.**  + Yêu Cầu: Trẻ hát đúng và biết vận động theo nhạc, biết chơi trò chơi.  + Chuẩn bị: Dụng cụ âm nhạc, bài hát....  + Tiến hành: Trẻ vào góc chơi cô quan sát hướng dẫn cho trẻ.  **- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.**  + Yêu cầu: Trẻ biết chăm sóc và bảo vệ động vật.  + Chuẩn bị: Đồ dùng đồ chơi tưới cây  + Tiến hành: Trẻ cùng cô nhặt lá cây khô, tưới nước cho cây | | | | | | | | | |
| **Hoạt động ngoài trời** | - Trò chuyện về bạn gái, bạn trai.  - TCVĐ: “Bắt bướm”  - Chơi tự do | | - Quan sát và trò chuyện về trang phục của bạn gái.  - TCVĐ: “Cáo và thỏ”.  - Chơi tự do | | - Trò chuyện về sở thích của bạn trai, bạn gái.  - TCVĐ: “Mèo đuổi chuột”  - Chơi tự do | | - Quan sát và trò chuyện về trang phục của bạn trai.  - TCVĐ: “Ném bóng”  - Chơi tự do | | - Trò chuyện sự khác nhau giữa bạn trai và bạn gái.  - TCVĐ: “Về đúng nhà”  - Chơi tự do | |
| **Ăn, ngủ, vệ sinh** | - Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.  - Trẻ ăn đúng giờ.  - Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.  - Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.  - Cho trẻ đánh răng, rửa mặt, ăn xế.  - Chỉnh trang đầu tóc gọn gàng. | | | | | | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - Luyện kỹ năng trả lời câu hỏi to, rõ ràng và đầy đủ.  - Tăng cường Tiếng việt cho trẻ: Acu (tôi); A chắt (tên). | - Luyện kỹ năng khéo léo và phản xạ nhanh theo hiệu lệnh.  \* **GDÂN,** đề tài: Dạy hát: **“**Càng lớn, càng ngoan”.  - Tăng cường Tiếng việt cho trẻ: P’juih (bạn trai ); P’đil (bạn gái). | | | - Luyện kỹ năng cơ bản: xoay tròn, ấn dẹt, …  - Tăng cường Tiếng việt cho trẻ: P’juih xóc ếp (bạn trai tóc ngắn ); P’đil xóc dal (bạn gái tóc dài). | | - Luyện kỹ năng trẻ trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng, đủ câu, đủ ý.  - Tăng cường Tiếng việt cho trẻ: Pa niên dal mó (Cậu bé mũi dài); xâng angăh xay (Nghe cô kể) | | - Luyện kỹ năng tư duy, trí nhớ, sự chú ý cho trẻ.  - Tăng cường Tiếng việt cho trẻ: Têy ađai ( tay trái); Têy atâm ( tay phải). | |

**P. HIỆU TRƯỞNG TT CM**

Phạm Thị Thúy Lê Thị Lệ

**====//====//====//====//====**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

**Chủ đề nhánh: Bé là ai?**

**Thứ hai ngày 14 tháng 10 năm 2024**

**1.Đón trẻ:**

- Cô vui vẻ, ân cần khi đón trẻ, nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô giáo.

- Trò chuyện với trẻ về các bạn trai, bạn gái.

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ (về sức khỏe, về tâm lý của trẻ, thói quen của trẻ )

- Động viên trẻ vào các góc chơi.

- Xem video về một số bài hát về chủ đề bản thân.

**2.Thể dục sáng:** Tập với bài hát: “Nắng sớm”.

**3. Hoạt động học: KPKH**

**Đề tài: Trò chuyện giới thiệu bản thân bé.**

**a.Mục đích - yêu cầu:**

**+ Kiến thức**: Trẻ biết họ, tên, tuổi, giới tính và sở thích của mình.

**+ Kỹ năng:** Biết diễn đạt rõ ràng, mạch lạc khi giới thiệu về bản thân trẻ.

**+ Giáo dục**: Biết tôn trọng sở thích của mọi người, biết yêu quý các bạn và biết giữ gìn vệ sinh cơ thể.

**b.Chuẩn bị:**

**\* Không gian tổ chức**: Trong lớp

**\* Đồ dùng**: - Tranh ảnh về bản thân bé trai, gái, hình ảnh bánh sinh nhật, đồ dùng cá nhân trẻ; giày dép làm bằng xốp, mũ, túi sách, quần áo làm bằng giấy.

Phương pháp: trực quan, đàm thoại.

**c.Tiến hành hoạt động:**

**\* Hoạt động 1: Ổn định, giới thiệu**

- Cô mở nhạc cho trẻ nghe hát bài “Bạn có biết tên tôi” và hỏi trẻ:

- Các cháu vừa nghe bài hát gì?

- Bài hát nói lên điều gì?

- Giáo dục trẻ. Cô dẫn dắt vào bài học.

**\* Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm**

*\* Bé cùng nhau trò chuyện về bản thân.*

- Các bạn ạ! Lớp mình năm nay có rất nhiều bạn mới đấy và bây giờ cô các cháu tự giới thiệu cho các bạn biết về mình nhé.

- Trước tiên cô tự giới thiệu vê họ tên, giới tính, ngày sinh nhật, sở thích của cô cho trẻ bắt chước nói theo.

- Sau đó, cô cho lần lượt các trẻ giới thiệu đầy đủ họ tên, giới tính, ngày sinh, sở thích của mình cho các bạn trong lớp làm quen.

- Những trẻ còn nhút nhát cô gợi ý để trẻ giới thiệu:

+ Con tên gì? Sinh nhật của con là ngày nào?

+ Con là nam hay nữ?

+ Con bao nhiêu tuổi?

+ Con học lớp nào?

- Chúng ta đã làm quen với nhau rồi, giờ các con hãy nói cho cô và các bạn biết sở thích của mình nào?

- Cô mời một số trẻ đứng dậy hỏi về sở thích của trẻ:

+ Con thích chơi trò chơi gì?

+ Thích ăn món ăn gì? Thích học gì nhất?

- Giáo dục trẻ biết yêu thương đoàn kết, biết giúp đỡ các bạn.

**\* Hoạt động 3 :** **Trò chơi cũng cố**

*+* ***Trò chơi: Tìm bạn thân.***

- Cô nói cách chơi, luật chơi.

- Trẻ vừa đi vừa hát, khi nghe hiệu lệnh “Tìm bạn” các con phải nghe cô tìm mấy bạn và là bạn trai hay gái để tìm cho đúng yêu cầu.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 -3 lần, và bao quát động viên trẻ.

- Cô nhận xét, tuyên dương.

**\* Kết thúc hoạt động:**

**-** Cô cho trẻ hát bài “Sinh nhật của em” và nghỉ.

**4. Hoạt động góc:**

**Góc phân vai: Bán hàng, nấu ăn, Bác sĩ.**

+ Yêu cầu: Trẻ vào góc chơi, thể hiện được vai chơi.

+ Chuẩn bị: Đồ chơi nấu ăn, gian bán hàng, đồ dùng bác sĩ…

+ Tiến hành: Trẻ vào góc chơi cô quan sát hướng dẫn cho trẻ.

**Góc xây dựng:** Xây ngôi nhà của bé.

+ Chuẩn bị: Đồ dùng xây dựng, gạch, hàng rào, cây nhựa…

**Góc học tập:** Tô tranh bạn trai, bạn gái.

+ Chuẩn bị: Tranh tô, bút màu, bàn, ghế.

**Góc nghệ thuật:** Hát múa bài hát về chủ đề.

+ Chuẩn bị: Dụng cụ âm nhạc, bài hát....

**Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây xanh.

+ Chuẩn bị: Đồ dùng đồ chơi tưới cây

**5. Hoạt động ngoài trời:**

- Quan sát thời tiết.

- Trò chuyện về bạn gái, bạn trai.

**\* Mục đích – yêu cầu:**

+ Trẻ biết được mình là bạn trai hay bạn gái? Biết được đặc điểm riêng của bạn trai, bạn gái qua thực tế.

+ Quan sát, nhận xét, trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc.

+ Giáo dục trẻ biết qúy trọng bản thân, biết yêu thương chơi đoàn kết, giúp đỡ bạn.

- TCVĐ: “Bắt bướm”.

- Chơi tự do.

**6. Hoạt động vệ sinh/ ăn/ ngủ:**

- Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.

- Trẻ ăn đúng giờ.

- Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.

- Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.

- Cho trẻ đánh răng, rửa mặt, ăn xế.

- Chỉnh trang đầu tóc gọn gàng.

**7. Hoạt động chiều:**

- Luyện kỹ năng trả lời câu hỏi to, rõ ràng và đầy đủ.

- Tăng cường Tiếng việt cho trẻ: Acu (tôi); A chắt (tên).

**8. Đánh giá hàng ngày:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**====//====//====//====//===**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

**Chủ đề nhánh: Bé là ai?**

**Thứ ba ngày 15 tháng 10 năm 2024**

**1.Đón trẻ:**

- Cô vui vẻ, ân cần khi đón trẻ, nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô giáo.

- Trò chuyện với trẻ về các bạn trai, bạn gái.

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ (về sức khỏe, về tâm lý của trẻ, thói quen của trẻ )

- Động viên trẻ vào các góc chơi.

- Xem video về một số bài hát về chủ đề bản thân.

**2.Thể dục sáng:** Tập với bài hát: “Nắng sớm”.

**3. Hoạt động học: THỂ DỤC**

**Đề tài: Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.**

**a.Mục đích - yêu cầu:**

+ **Kiến thức:** Trẻ thực hiện được bài vận động: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh theo hiệu lệnh của cô.

- Trẻ biết giữ thẳng người khi đi.

+ **Kỹ năng:** - Thực hiện đúng động tác đúng kĩ năng đi.

- Rèn sự khéo léo và phản xạ nhanh theo hiệu lệnh.

**+ Giáo dục**: - Trẻ biết tập thể dục sẽ giúp cho cơ thể khỏe mạnh.

- Trẻ mạnh dạn, tự tin tham gia vào các hoạt động.

**b.Chuẩn bị:**

**\* Không gian tổ chức:** Sân trường thoáng mát, bằng phẳng.

**\* Đồ dùng:** Vạch kẻ. Trò chơi.

**c.Tiến hành hoạt động:**

**\* Khởi động:**

- Cho trẻ đi vòng tròn làm một đoàn tàu kết hợp với đi kiểng chân, chạy chậm, chạy nhanh, đi thường.. theo bài hát: “ Mời anh lên tàu”. Đứng thành hàng tập bài tập phát triển chung.

- Muốn cơ thể khỏe mạnh các con phải làm gì?

- Để có sức khỏe tốt các con cần phải thường xuyên tập thể dục vậy cô con mình cùng tập thể dục để có cơ thể khỏe mạnh nào?

**\* Trọng động:**

+ Bài tập phát triển chung: Tập theo bài hát

=> Muốn cơ thể khỏe mạnh hằng ngày chúng ta cần phải làm gì ?

+ Bài tập vận động cơ bản: Đội hình hai hàng ngang đối diện.

- Hôm nay cô cho các con tập bài TD *“*Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh*”.*

- Lần 1: Cô làm mẫu

- Lần 2: Cô làm và hướng dẫn: TTCB: Cô đứng trước vạch xuất phát. Khi nghe hiệu lệnh lắc xắc xô nhỏ thì các con đi chậm, khi cô lắc xắc xô to thì các con đi nhanh, các con chú ý khi đi phải giữ thẳng người mắt nhìn về phía trước.

- Cho trẻ làm mẫu: Mời 2 trẻ làm mẫu.

- Cả lớp thực hiện 2 – 3 lần

- Cô tổ chức lần lượt 2 trẻ thực hiện đến hết.

- Khi trẻ thực hiện cô sửa sai cho trẻ, nhắc trẻ không dẫm lên vạch, khen động viên trẻ làm đúng thao tác và hiệu lệnh.

- Cô tổ chức 2 tổ thi đua nhau.

- Sau khi tập luyện thể dục các con cảm thấy như thế nào?

- Vì vậy các con thường xuyên rèn luyện thể dục thể thao hằng ngày để cơ thể luôn khỏe mạnh.

+ Trò chơi: “Về đúng nhà”

- Cách chơi: Chia trẻ ra làm hai nhóm và đứng theo đúng giới tính của mình. Khi cô hô hiệu lệnh “buổi sáng” thì tất cả đi ra khỏi nhà. Khi cô nói “ buổi chiều” thì các bạn chạy nhanh về nhà mình, ai nhầm nhà là thua cuộc, khi trẻ về nhà thì cô hỏi vì sao trẻ đứng trong nhà này.

- Luật chơi: Bạn nào về đúng nhà theo qui định sẽ bị ra ngoài 1 lần chơi.

- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần, cô động viên khuyến khích trẻ.

- Nhận xét tuyên dương trẻ.

**\* Hồi tỉnh:**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng hít thở thật sâu.

**4. Hoạt động góc:**

**Góc xây dựng: Xây ngôi nhà của bé.**

+ Yêu cầu: Trẻ biết dùng các viên gạch xây thành ngôi nhà, hàng rào xung quanh, hoa, cây,…

+ Chuẩn bị: Đồ dùng xây dựng, gạch, hàng rào, cây nhựa…

+ Tiến hành: Trẻ vào góc chơi xây theo sự hướng dẫn của cô.

**Góc phân vai:** Bán hàng, nấu ăn, Bác sĩ.

+ Chuẩn bị: Đồ chơi nấu ăn, gian bán hàng, đồ dùng bác sĩ…

**Góc nghệ thuật:** Hát múa bài hát về chủ đề.

+ Chuẩn bị: Dụng cụ âm nhạc, bài hát....

**Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây xanh.

+ Chuẩn bị: Đồ dùng đồ chơi tưới cây

**5. Hoạt động ngoài trời:**

- Quan sát thời tiết.

- Quan sát và trò chuyện về trang phục của bạn gái.

**\* Mục đích – yêu cầu:**

+ Trẻ nói được đặc điểm về trang phục của bé (Chất liệu, màu sắc, kiểu dáng…). Trẻ biết mặc quần áo phù hợp với thời tiết và mùa.

+ Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi mạch lạc

+ Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân, giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ.

- TCVĐ: Cáo và thỏ.

- Chơi tự do

**6. Hoạt động vệ sinh/ ăn/ ngủ:**

- Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.

- Trẻ ăn đúng giờ.

- Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.

- Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.

- Cho trẻ đánh răng, rửa mặt, ăn xế.

- Chỉnh trang đầu tóc gọn gàng.

**7. Hoạt động chiều:**

- Luyện kỹ năng khéo léo của đôi chân, định hướng về phía trước khi bật.

\* Làm quen bài mới: **GDÂN: đề tài: “Càng lớn, càng ngoan.”**

**Mục đích - yêu cầu:**

+ Kiến thức: - Trẻ thuộc và hiểu được nội dung bài hát “Càng lớn càng ngoan”.

+ Kỹ năng: - Trẻ hát đúng nhịp bài hát, thể hiện tình cảm vui tươi.

+ Giáo dục: - Trẻ hứng thú tham gia cùng cô. Trẻ biết yêu quý cô giáo và các bạn, yêu thích đến trường.

- Tăng cường Tiếng việt cho trẻ: P’juih (bạn trai ); P’đil (bạn gái).

**8. Đánh giá hàng ngày:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**====//====//====//====//===**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

**Chủ đề nhánh: Bé là ai?**

**Thứ tư ngày 16 tháng 10 năm 2024**

**1.Đón trẻ:**

- Cô vui vẻ, ân cần khi đón trẻ, nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô giáo.

- Trò chuyện với trẻ về các bạn trai, bạn gái.

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ (về sức khỏe, về tâm lý của trẻ, thói quen của trẻ )

- Động viên trẻ vào các góc chơi.

- Xem video về một số bài hát về chủ đề bản thân.

**2.Thể dục sáng:** Tập với bài hát: “Nắng sớm”.

**3. Hoạt động học: TẠO HÌNH**

**Đề tài: Nặn vòng tặng bạn.**

**a.Mục đích - yêu cầu:**

**+ Kiến thức**:  - Trẻ biết làm dẻo đất, chia đất thành những phần nhỏ và biết nặn thành những cái vòng đeo tay mình thích.

**+ Kỹ năng**: - Rèn cho trẻ kỹ năng lăn dọc, uốn cong, miết đất.

- Rèn trẻ kỹ năng quan sát, chú ý cho trẻ.

**+ Giáo dục:** Giáo dục trẻ yêu quý bạn bè, hứng thú tạo ra những sản phẩm mình thích để tặng bạn, tặng cô.

**b.Chuẩn bị:**

**\* Không gian tổ chức:** Trong lớp.

**\* Đồ dùng:**  - Nhạc bài hát “ Đôi bàn tay”.

- Vòng mẫu.

- Đất nặn, bảng con

- Máy tính, bài giảng điện tử.

**c.Tiến hành hoạt động:**

**\* Hoạt động 1: Ổn định, giới thiệu**

- Cô cho trẻ vận động bài hát : Đôi bàn tay

- Các con vừa vận động bài hát nói về đôi gì?

- Đôi bàn tay làm được những gì?

- Các con ạ! Đôi bàn tay của chúng ta rất quan trọng vì nhờ có tay mà chúng ta làm được rất nhiều công việc, còn tạo ra nhiều sản phẩm đấy.

- Và hôm nay cô cũng có 1 sản phẩm làm từ chính đôi tay của cô để mang đến tặng lớp đấy.

**\* Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm**

**\*Quan sát mẫu:**

- Sản phẩm của cô là gì đây!

- 1 chiếc vòng tay đấy các con ạ.

- Các con nhắc lại cùng cô nào?( Vòng tay)

- Chiếc vòng tay này có màu gì?

- Vòng có dạng hình gì?

- Con thấy vòng cô nặn như thế nào?

- Vậy hôm nay các con có muốn nặn được chiếc vòng giống như của cô để tặng cho bạn không?

- Hôm nay cô sẽ dạy chúng mình nặn vòng tặng bạn nhé

\* **Cô nặn mẫu**: Để nặn được thì chúng mình sẽ lấy phần đất nặn cô đã chuẩn bị dùng bàn tay bóp cho đất nặn thật mềm. Tiếp tục để viên đất xuống bảng tay trái giữ bảng, dùng lực của cánh tay và lòng bàn tay phải lăn dọc nhẹ nhàng nhiều lần để viên đất tạo thành 1 dải đất dài vừa phải. Cuối cùng cầm dải đất bằng 2 tay uốn cong và ghép 2 đầu của dải đất nặn với nhau để tạo thành 1hình tròn, dùng ngón tay trỏ miết chỗ ghép lại cho liền vậy là đã có 1 chiếc vòng tay rồi.

- Các con thấy chiếc vòng cô nặn như thế nào?

\* Hỏi ý tưởng của trẻ.

- Để nặn vòng các con sẽ làm gì ?...

- Con làm gì tiếp theo?

- Con nặn vòng màu gì?.....

- Các con chú ý nhé. Để nặn được chiếc vòng đẹp các con phải bóp cho đất thật mềm và khi lăn dọc các con lăn nhẹ nhành đều tay lăn nhiều lần để có 1dải đất dài đủ làm được chiếc vòng các con nhé. và khi uốn cong rồi ghép 2 đầu của dải đất vào các con cũng nhớ dùng ngón trỏ miết cho liền chiếc vòng sẽ thêm đẹp các con nhé

\*Giáo dục: Khi làm được vòng rồi các con hãy để cản thận xuống bảng tránh để vòng bị méo hoặc bị đứt các con nhé!

- Nào bây giờ chúng mình cùng lấy đất để nặn vòng tặng bạn nhé.

\* **Trẻ thực hiện**: Kết hợp nhạc không lời.

- Khi trẻ tô cô động viên khen ngời trẻ và giúp đỡ trẻ còn lúng túng.

**\*Hoạt động 3: Trưng bày sản phẩm:**

**-** Cô cho trưng bày theo tổ. Lần lượt các tổ lên trưng bCo.

- Con thích vòng của bạn nào? Vì sao?

- Vòng của bạn như thế nào?

- Bạn đã nặn vòng màu gì?..

- Vậy con sẽ tặng vòng cho bạn nào?

- Cô tổng kết ý kiến động viên khen ngợi trẻ.

**\* Kết thúc hoạt động:**

- Trẻ hát và kết thúc hoạt động.

**4. Hoạt động góc:**

**Góc học tập: Tô tranh bạn trai, bạn gái**

+ Yêu cầu: Trẻ biết biết vào góc chơi. Biết tô màu và lựa chọn màu để tạo ra sản phẩm đẹp.

+ Chuẩn bị: Tranh. Bút màu, bàn ghế.

+ Tiến hành: Trẻ vào góc chơi cô quan sát hướng dẫn cho trẻ.

**Góc phân vai:** Bán hàng, nấu ăn, Bác sĩ.

+ Chuẩn bị: Đồ chơi nấu ăn, gian bán hàng, đồ dùng bác sĩ…

**Góc xây dựng:** Xây ngôi nhà của bé

+ Chuẩn bị: Đồ dùng xây dựng, gạch, hàng rào, cây nhựa…

**Góc nghệ thuật:** Hát múa bài hát về chủ đề.

+ Chuẩn bị: Dụng cụ âm nhạc, bài hát....

**Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây xanh.

+ Chuẩn bị: Đồ dùng đồ chơi tưới cây

**5. Hoạt động ngoài trời:**

- Quan sát thời tiết.

- Trò chuyện về sở thích của bạn trai, bạn gái.

**\* Mục đích – yêu cầu:**

+ Trẻ biết về sở thích của bạn trai, bạn gái.

+ Nhanh nhen, hứng thú tham gia vào trò chơi.

+ Đoàn kết tham gia vào hoạt động nhóm.

- TCVĐ: Mèo đuổi chuột.

- Chơi tự do.

**6. Hoạt động vệ sinh/ ăn/ ngủ:**

- Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.

- Trẻ ăn đúng giờ.

- Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.

- Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.

- Cho trẻ đánh răng, rửa mặt, ăn xế.

- Chỉnh trang đầu tóc gọn gàng.

**7. Hoạt động chiều:**

- Luyện kỹ năng cơ bản: xoay tròn, ấn dẹt, …

- Tăng cường Tiếng việt cho trẻ: P’juih xóc ếp (bạn trai tóc ngắn ); P’đil xóc dal (bạn gái tóc dài).

**8. Đánh giá hàng ngày:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**====//====//====//====//===**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

**Chủ đề nhánh: Bé là ai?**

**Thứ năm ngày 17 tháng 10 năm 2024**

**1.Đón trẻ:**

- Cô vui vẻ, ân cần khi đón trẻ, nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô giáo.

- Trò chuyện với trẻ về các bạn trai, bạn gái.

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ (về sức khỏe, về tâm lý của trẻ, thói quen của trẻ )

- Động viên trẻ vào các góc chơi.

- Xem video về một số bài hát về chủ đề bản thân.

**2.Thể dục sáng:** Tập với bài hát: “Nắng sớm”.

**3. Hoạt động học: LQVH**

**Đề tài: Truyện: Cậu bé mũi dài.**

**a.Mục đích – yêu cầu:**

**+ Kiến thức:**Trẻ nhớ tên truyện, tên nhân vật trong truyện “Cậu bé mũi dài”. Hiểu nội dung câu chuyện: Những bộ phận trên cơ thể đều có ích với chúng ta, chúng ta phải biết quý trọng nó và giữ gìn vệ sinh sạch sẽ....

**+ Kỹ năng:** - Rèn trẻ trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng, đủ câu, đủ ý.

- Rèn trẻ sự tập trung chú ý lắng nghe.

**+ Giáo dục:** Trẻ tích cực tham gia hoạt động.

- Giáo dục trẻ : Biết bảo vệ, giữ gìn các giác quan của bản thân.

**b.Chuẩn bị:**

**\* Không gian tổ chức:** Trong lớp.

**\* Đồ dùng:**- Tranh ảnh minh họa nội dung câu chuyện “Cậu bé mũi dài”.

- Máy tính, loa, nhạc bài hát: Mừng sinh nhật.

- Một số đồ chơi để trẻ chơi trò chơi.

**c.Tiến hành hoạt động:**

**\* Hoạt động 1: Ổn định, giới thiệu**

- Cho trẻ hát bài hát “Cái mũi”

- Các con vừa hát nói tới gì?

- Cái mũi gọi là giác quan gì? Nó có tác dụng gì?

- Cô dẫn dắt vào bài học.

**\* Hoạt động 2:** **Nội dung trọng tâm**

  - Vậy mà có 1 cậu bé lại không biết đ­ược sự cần thiết, quan trọng của cái mũi. Chúng mình có biết đó là bạn nào không? Để biết Chúng mình cùng đến bên cô, cô kể các con nghe nhé!

- Cô kể lần 1: Kể diễn cảm (Truyện Cậu bé mũi dài do cô Lê Thu Hương và cô Lê Thị Đức sưu tầm).

- Cô kể lần 2: Kết hợp hình ảnh minh hoạ trên máy tính.

**\* Đàm thoại và trích dẫn**

- Các con vừa nghe cô kể câu chuyện gì?

- Vì sao cậu bé lại có tên là cậu bé mũi dài?

- Khi thấy cây táo sai trĩu quả cậu bé làm gì?

- Những điều gì đã sảy ra? Vì sao?

“Bỗng bé Mũi Dài nhìn thấy một cây táo sai trĩu quả…. vướng cái mũi của mình”.

- Bực quá cậu bé đã nói gì?

“Ước gì cái mũi của tôi biến mất…. chẳng để làm gì cả”.

- Chú ong nghe vậy đã nói gì với cậu bé.“Tại sao bạn lại không cần có mũi… hoa và quả đấy !”

- Chim họa mi nói gì?“Bạn Mũi Dài ơi, nếu bạn không cần có tai… nghe và phân biệt được mọi âm thanh đấy !”.

- Các cô hoa nói gì với cậu bé? “Bạn Mũi Dài ơi ! Bạn có nhìn thấy vườn hoa đẹp… rực rỡ của chúng tôi được”.

- Nghe xong và ngẫm nghĩ cậu bé mũi dài ntn?“Bé Mũi Dài nghe xong, ngẫm nghĩ một lát rồi hốt hoảng….. không bao giờ có ý định vứt chúng đi nữa”.

- Từ đó cậu bé mũi dài đã nhận ra điều gì?

- Và cậu đã làm gì?

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cơ thể sạch sẽ.

- Cô kể lại chuyện lần 3 cho trẻ nghe.

**\* Hoạt động 3: Cũng cố trò chơi**

**+ Đóng vai:** Cho trẻ lên kể lại câu chuyện cùng cô, cô là người dẫn truyện.

- Cô nêu cách chơi.

- Cho trẻ đóng vai.

- Nhận xét, tuyên dương trẻ.

**\* Kết thúc hoạt động :**

- Cho trẻ hát “ Đôi mắt xinh” và ra ngoài.

**4. Hoạt động góc:**

**Góc nghệ thuật: Hát múa bài hát về chủ đề.**

+ Yêu Cầu: Trẻ hát đúng và biết vận động theo nhạc, biết chơi trò chơi.

+ Chuẩn bị: Dụng cụ âm nhạc, bài hát....

+ Tiến hành: Trẻ vào góc chơi cô quan sát hướng dẫn cho trẻ.

**Góc phân vai:** Bán hàng, nấu ăn, Bác sĩ.

+ Chuẩn bị: Đồ chơi nấu ăn, gian bán hàng, đồ dùng bác sĩ…

**Góc xây dựng:** Xây ngôi nhà của bé.

+ Chuẩn bị: Đồ dùng xây dựng, gạch, hàng rào, cây nhựa…

**Góc học tập:** Tô tranh bạn trai, bạn gái.

+ Chuẩn bị: Tranh. Bút màu, bàn, ghế.

**Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây xanh.

+ Chuẩn bị: Đồ dùng đồ chơi tưới cây.

**5. Hoạt động ngoài trời:**

- Quan sát thời tiết.

- Trò chuyện sở thích của bạn trai, bạn gái.

**\* Mục đích – yêu cầu:**

+ Trẻ nói được đặc điểm về trang phục của bé (Chất liệu, màu sắc, kiểu dáng…). Nói lên được ích lợi, công dụng của các loại trang phục đó: Quần áo để mặc, mũ để đội mát, giày dép mang để bảo vệ chân.

+ Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi mạch lạc.

+ Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân, giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ.

- TCVĐ: Ném bóng.

- Chơi tự do.

**6. Hoạt động vệ sinh/ ăn/ ngủ:**

- Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.

- Trẻ ăn đúng giờ.

- Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.

- Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.

- Cho trẻ đánh răng, rửa mặt, ăn xế.

- Chỉnh trang đầu tóc gọn gàng.

**7. Hoạt động chiều:**

- Luyện kỹ năng trẻ trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng, đủ câu, đủ ý.

- Tăng cường Tiếng việt cho trẻ: Pa niên dal mó (Cậu bé mũi dài); xâng angăh xay (Nghe cô kể).

**8. Đánh giá hàng ngày:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**====//====//====//====//===**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

**Chủ đề nhánh: Bé là ai?**

**Thứ sáu ngày 18 tháng 10 năm 2024**

**1.Đón trẻ:**

- Cô vui vẻ, ân cần khi đón trẻ, nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô giáo.

- Trò chuyện với trẻ về các bạn trai, bạn gái.

- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ (về sức khỏe, về tâm lý của trẻ, thói quen của trẻ )

- Động viên trẻ vào các góc chơi.

- Xem video về một số bài hát về chủ đề bản thân.

**2.Thể dục sáng:** Tập với bài hát: “Nắng sớm”.

**3. Hoạt động học: LQVT**

**Đề tài: Nhận biết được tay phải - tay trái của bản thân.**

**a.Mục đích - yêu cầu:**

+ **Kiến thức:** Trẻ phân biệt được tay trái,tay phải của bản thân mình. Sử dụng lời nói và hành động để chỉ tay phải, tay trái của bản thân.

+ **Kỹ năng:** Rèn kỹ năng xác định tay trái, tay phải của bản thân.

- Rèn trẻ kỹ năng tư duy, trí nhớ, sự chú ý.

**+ Giáo dục:** - Trẻ hứng thú và tham gia vào hoạt động.

**b.Chuẩn bị:**

**\* Không gian tổ chức:** Trong lớp.

**\* Đồ dùng:** Mỗi trẻ 1 cái ca, 1 bàn chảy, 1 cái bát, 1 cái thìa, 1 tờ giấy A4, 1 bút sáp màu.

- Nhạc bài hát tay thơm tay ngoan.

- Bài hát. Trò chơi.

**c.Tiến hành hoạt động:**

**\* Hoạt động 1: Ổn định, giới thiệu**

****-****Vận động múa theo cô bài “ Múa cho mẹ xem”

- Các con vừa dùng đôi bàn tay làm gì nhỉ?

- Để đôi bàn tay sạch thì chúng ta phải làm gì ?

- Giáo dục vệ sinh cho trẻ.

**\* Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm**

+ Chơi trò chơi giấu tay

- Cô và trẻ chơi trò chơi

- Tay các con đâu?

- Vậy các con có mấy cánh tay?

- Có ai biết tay nào tay trái, tay nào tay phải không?

\* Dạy nhận biết tay trái, tay phải của bản thân trẻ.

- Cho trẻ đi tìm và lấy bát thìa cho mình và đứng thành vòng tròn hưởng ứng bài hát mời bạn ăn.

- Hỏi trẻ các con vừa làm gì vậy?

- Vậy tay nào các con cầm thìa để ăn?

- Đưa thìa lên cao nào. Khi ăn sẽ cầm thìa bằng tay nào?

- Cô quan sát hướng dẫn những trẻ cầm chưa đúng.

- Vậy tay cầm thìa là tay nào? Cho trẻ nhắc lại tay phải và đưa tay phải lên.

- Các con cầm bát bằng tay nào vậy cùng đưa lên nào?

- Hỏi 3-4 trẻ con cầm bát bằng tay nào?

- Khi cầm bát sẽ cầm bằng tay nào các con?

- Vậy các con đã cầm bát tay trái chưa nào? Cô kiểm tra và hướng dẫn cho trẻ cầm chưa đúng.

- Tay cầm bát là tay nào? Tay trái các con đâu? Cho trẻ nhắc và đưa tay trái lên

- Cho trẻ chơi trò chơi đánh răng.

- Yêu cầu trẻ tìm lấy ca và bàn chải đánh răng để đánh răng. ( đứng 3 nhóm)

- Muốn răng miệng luôn sạch thì phải làm gì?

- Các con cầm bàn chải tay nào?còn ca nước tay nào?.

- Cho trẻ đi lấy giấy và bút sáp để vẽ. ( nằm lên sàn nhà)

- Các con đang làm gì? tay nào cầm bút? tay nào giữ giấy?

- Hỏi lại trẻ tay trái các con đâu? Tay phải các con đâu?

- Cho trẻ đưa tay trái lên và nhắc lại từ tay trái.

- Cho trẻ đưa tay phải lên và nhắc lại từ tay phải.

**\* Hoạt động 3: Trò chơi cũng cố**

+ Trò chơi :“ Bé nhanh nhẹn.”

- Cô phổ biến trò chơi: Cho trẻ thi đua nhau chạy thật nhanh lên chọn đồ dùng màu xanh cầm bằng tay trái của mình. Chọn đồ dùng màu đỏ cầm bằng tay phải.

- Cô cho trẻ chơi.

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

**\* Kết thúc hoạt động:**

- Cô cho trẻ hát bài và ra ngoài.

**4. Hoạt động góc:**

**Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.**

+ Yêu cầu: Trẻ biết chăm sóc và bảo vệ động vật.

+ Chuẩn bị: Đồ dùng đồ chơi tưới cây.

+ Tiến hành: Trẻ cùng cô nhặt lá cây khô, tưới nước cho cây

**Góc phân vai:** Bán hàng, nấu ăn, Bác sĩ.

+ Chuẩn bị: Đồ chơi nấu ăn, gian bán hàng, đồ dùng bác sĩ…

**Góc xây dựng:** Xây ngôi nhà của bé.

+ Chuẩn bị: Đồ dùng xây dựng, gạch, hàng rào, cây nhựa…

**Góc học tập:** Tô tranh bạn trai, bạn gái.

+ Chuẩn bị: Tranh tô, bút màu, bàn, ghế.

**Góc nghệ thuật:** Hát múa bài hát về chủ đề.

+ Chuẩn bị: Dụng cụ âm nhạc, bài hát....

**5. Hoạt động ngoài trời:**

- Quan sát thời tiết.

- Trò chuyện sự khác nhau giữa bạn trai và bạn gái.

**\* Mục đích – yêu cầu:**

+ Trẻ nhận biết được tên các bạn trai, bạn gái. Trẻ phân biệt được bạn trai, bạn gái qua đặc điểm trên cơ thể, trang phục, sở thích.

+ Phát triển kỹ năng nhận biết và gọi tên, bạn trai, bạn gái. Phát âm rõ ràng, rành mạch.

+ Trẻ biết chơi đoàn kết, yêu thương các bạn, không tranh dành đồ chơi của nhau.

- TCVĐ: “Về đúng nhà”.

- Chơi tự do.

**6. Hoạt động vệ sinh/ ăn/ ngủ:**

- Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.

- Trẻ ăn đúng giờ.

- Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.

- Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.

- Cho trẻ đánh răng, rửa mặt, ăn xế.

- Chỉnh trang đầu tóc gọn gàng.

**7. Hoạt động chiều:**

- Luyện kỹ năng tư duy, trí nhớ, sự chú ý cho trẻ.

- Tăng cường Tiếng việt cho trẻ: Têy ađai ( tay trái); Têy atâm ( tay phải).

**8. Đánh giá hàng ngày:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**====//====//====//====//===**